

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL,
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 13/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Cường
2. Ông Nguyễn Tiến Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kim Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Tiến Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 25/3/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 01/4/2021, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Quốc B** (*Có mặt*); tên gọi khác: G; sinh năm 1991; nơi sinh: tỉnh K; Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh K; Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2021. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đào Trọng T (*Vắng mặt*)
Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.
2. Anh Chu Sỹ T (*Vắng mặt*)
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18/01/2021, Nguyễn Quốc B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48E1-115.46 (xe mượn của anh Đào Trọng T, sinh năm 1990, trú tại thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ) đến huyện K, tỉnh Đ gặp một đối

tượng tên T (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) mua một lượng ma túy đá với giá 200.000 đồng để sử dụng. Nguyễn Quốc B cầm gói ma túy trên tay và điều khiển xe mô tô về khu vực bản C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ thì bị lực lượng xã Đ và công an xã Đ phối hợp bắt quả tang Nguyễn Quốc B đang tàng trữ trái phép 01 gói ni lông bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau đó, công an xã Đ đã bàn giao Nguyễn Quốc B cùng tang vật cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil để xử lý theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 11/KLMT-PC09 ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ni lông màu trắng hàn kín được niêm phong trong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2756 gam là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định là 0,2090 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 13/CTr – VKS ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng, không oan. Bị cáo cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi được nói lời sau cùng.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Đào Trọng T đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 48E1–115.46, không bị hư hỏng gì nên không có yêu cầu gì khác. Anh Chu Sỹ T đã bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 48E1–115.46 cho anh Đào Trọng T nên không có ý kiến gì và yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt tù 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2021.

Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 48E1–115.46 cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2090 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen đã thu giữ của bị cáo do liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quốc B. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Đào Trọng T đã cho bị cáo Nguyễn Quốc B mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 48E1-115.46 để đi lại nhưng việc bị cáo B sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc đi mua và tàng trữ ma túy nhưng anh T không biết, do đó không xem xét xử lý đối với anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 18/01/2021, tại bản C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, công an xã Đ phối hợp với công an xã Đ đã bắt quả tang Nguyễn Quốc B đang tàng trữ trái phép 0,2756 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng; hành vi này của bị cáo Nguyễn Quốc B đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[6] Hành vi mà bị cáo Nguyễn Quốc B đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội khác; do đó, cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo Nguyễn Quốc B đã thực hiện.

[7] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc B đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Về nhân thân của bị cáo: Tiền án, tiền sự không, phạm tội lần đầu, bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Quốc B ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Đối với đối tượng tên T là người đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quốc B. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Công an huyện Đắk Mil cần tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với anh Đào Trọng T là người đã cho bị cáo Nguyễn Quốc B mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48E1 – 115.46 để đi lại. Việc bị cáo B sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy thì anh T không biết, do đó không xem xét xử lý hành vi này đối với anh T.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48E1 – 115.46 cho chủ sở hữu hợp pháp (anh Đào Trọng T) là phù hợp nên cần chấp nhận. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen đã thu giữ của bị cáo do liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch

thu, nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp. Đối với 0,2090 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[12] Về án phí hình sự: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 46, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48E1 – 115.46 cho anh Đào Trọng T là chủ sở hữu hợp pháp *(có đặc điểm như biên bản trả lại đồ vật, tài liệu của Cơ quan công an huyện Đắk Mil)*.

2.2. Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen do liên quan đến việc phạm tội *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 25/3/2021)*.

2.3. Tịch thu, tiêu hủy 0,2090 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 25/3/2021)*.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc B phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Đắk Mil (02);
 - Chi cục THADS huyện Đ;
 - Công an huyện Đắk Mil
- (Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
Đội THAHS);
- Bị cáo, người bị hại;
 - Lưu: HS, VT.

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng